

BÀI 9

XÂY DỰNG ĐẢNG VỀ ĐẠO ĐỨC

Đại hội XII của Đảng xác định nhiệm vụ: “Tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng”. Tập trung thực hiện mục tiêu: “Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức”.

Xây dựng Đảng về đạo đức là một nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay.

I- ĐẠO ĐỨC VÀ VAI TRÒ CỦA ĐẠO ĐỨC TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

1. Những vấn đề chung về đạo đức

- Đạo đức, hiểu theo nghĩa chung nhất, là một hình thái của ý thức xã hội, bao gồm những nguyên tắc, chuẩn mực, định hướng giá trị được xã hội thừa nhận, có tác dụng chi phối, điều chỉnh hành vi của con người và toàn xã hội. Đối với mỗi cá nhân, hành vi đạo đức mang tính tự giác, chủ yếu xuất phát từ nhu cầu bên trong, đồng thời chịu tác động của dư luận xã hội, sự kiểm tra của những người xung quanh.

- Đạo đức bao gồm ý thức đạo đức và hành vi đạo đức, thể hiện trong các quan hệ đạo đức.

Ý thức đạo đức là toàn bộ những quan niệm về đạo đức, như thiện, ác, tốt, xấu, lương tâm, trách nhiệm, hạnh phúc, công bằng...; về những quy tắc đánh giá, điều chỉnh hành vi, ứng xử của cá nhân với xã hội, giữa cá nhân với cá nhân.

Hành vi đạo đức là sự biểu hiện trong ứng xử thực tiễn của ý thức đạo đức mà con người đã nhận thức và lựa chọn. Đó là sự thể hiện trong các mối quan hệ giữa cá nhân với cá nhân, với tự nhiên, đồ vật, với xã hội và với chính mình theo các phạm trù lương tâm, trách nhiệm, bổn phận, nghĩa vụ, quyền lợi ...

- Đạo đức là một phạm trù lịch sử, kết quả của quá trình phát triển của xã hội loài người; thuộc kiến trúc thượng tầng và chịu sự quy định bởi cơ sở hạ tầng. Trong xã hội có giai cấp, đạo đức mang tính giai cấp và chuẩn mực đạo đức của giai cấp thống trị chiếm vị trí chi phối đạo đức xã hội. Tuy nhiên, nhiều chuẩn mực, giá trị đạo đức, như nhân đạo, dũng cảm, vị tha..., có ý nghĩa toàn nhân loại và tồn tại trong các xã hội khác nhau.

- Do hành vi đạo đức bắt nguồn từ ý thức đạo đức, nên đạo đức thường tỷ lệ thuận với trình độ học vấn, trình độ nhận thức của mỗi cá nhân. Nhưng không phải cứ có trình độ học vấn cao là có trình độ văn hóa, đạo đức cao và ngược lại, bởi sự khác biệt và có khoảng cách giữa ý thức đạo đức và hành vi đạo đức, giữa nhận thức và hành động của mỗi người, về cơ bản, trong mỗi con người, ý thức đạo đức và hành vi đạo đức thống nhất với nhau. Tuy nhiên, do hoạt động xã hội của con người còn phụ thuộc nhiều vào những quan hệ lợi ích, nhất là trong thời kỳ quá độ,

nên có nhiều trường hợp hành vi đạo đức khác biệt với ý thức đạo đức; ý thức đạo đức đúng, nhưng hành vi đạo đức vẫn sai...

2. Vai trò của đạo đức trong đời sống xã hội

- Đạo đức, với những chuẩn mực giá trị có tác dụng chi phối đời sống tinh thần của xã hội. Đạo đức là một bộ phận quan trọng của nền tảng tinh thần của xã hội.

- Đạo đức góp phần giữ vững ổn định chính trị, xã hội, qua đó thúc đẩy sự phát triển của kinh tế - xã hội, xây dựng xã hội “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

- Trong xã hội, sự suy thoái của đạo đức, sự “lệch chuẩn”, “loạn chuẩn” trong mỗi con người và toàn xã hội là một trong những nguyên nhân dẫn đến khủng hoảng chính trị, kinh tế, xã hội...

3. Chức năng của đạo đức trong đời sống xã hội

a. Chức năng giáo dục

- Những chuẩn mực đạo đức được tập thể và cộng đồng thừa nhận có tác động đến ý thức và hành vi đạo đức của mỗi cá nhân. Cộng đồng xã hội bằng các hình thức giáo dục trong gia đình, dòng họ, nhà trường, tổ chức, xã hội, thông qua dư luận xã hội... để giáo dục mỗi thành viên. Mỗi cá nhân vì vậy cũng phải tự nhận thức, tự giáo dục, rèn luyện, hoàn thiện nhân cách của mình theo chuẩn mực chung của xã hội.

- Khi tổ chức, cá nhân giáo dục, nhận xét, đánh giá hành vi đạo đức của người khác, thì bản thân tổ chức và người nhận xét cũng tự điều chỉnh mình, qua đó làm cho chuẩn mực đạo đức chung trong xã hội ngày càng hoàn chỉnh.

b. Chức năng điều chỉnh hành vi

- Các nguyên tắc, chuẩn mực và định hướng giá trị đạo đức, cùng với sự kiểm tra, đánh giá của toàn xã hội có tác dụng điều chỉnh hành vi của mỗi cá nhân. Mỗi cá nhân cũng tự điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với yêu cầu chung của cộng đồng.

- Những chuẩn mực đạo đức được cộng đồng và toàn xã hội thừa nhận cùng với pháp luật và những quy định khác, là công cụ quan trọng để điều chỉnh quan hệ đạo đức của cả cộng đồng.

- Trong quan hệ giữa người với người, quan niệm và hành vi đạo đức của người này có tác động đến quan niệm và hành vi đạo đức của người khác và ngược lại.

c. Chức năng phản ánh

- Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội, nên sự tồn tại những mâu thuẫn xã hội cũng thể hiện trong đạo đức xã hội. Trong một chừng mực nhất định, hành vi đạo đức của mỗi cá nhân, nhóm xã hội phụ thuộc vào lợi ích của họ. Do vậy, thực trạng đạo đức cũng là bức tranh phản ánh tình trạng phân phối lợi ích trong xã hội.

- Quan hệ đạo đức của mỗi cá nhân trong xã hội ngoài thể hiện ý thức đạo đức của họ, còn phản ánh quan hệ lợi ích giữa họ với nhau và với toàn xã hội.

- Sự phê phán của xã hội về những hành vi đạo đức của mỗi cá nhân thể hiện mối quan hệ xã hội hiện thực. Ngoài trình độ nhận thức, còn do những quan hệ lợi ích của họ chi phối.

II- NỘI DUNG XÂY DỰNG ĐẢNG VỀ ĐẠO ĐỨC THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Thực hiện những nguyên tắc xây dựng đạo đức mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Hồ Chí Minh nêu ba nguyên tắc cơ bản trong xây dựng nền đạo đức mới trong xã hội.

Một là, nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức.

- Đối với mỗi người, lời nói phải đi đôi với việc làm. Nói đi đôi với làm thể hiện bản chất và nhân cách của con người. Nói đi đôi với làm trước hết là sự nêu gương tốt. Sự làm gương của thế hệ đi trước với thế hệ đi sau, cha mẹ làm gương cho các con, anh chị làm gương cho em, ông bà làm gương cho con cháu, lãnh đạo làm gương cho cán bộ, nhân viên... là phương thức giáo dục đạo đức phổ biến và hiệu quả nhất.

- Đảng viên phải làm gương trước quần chúng. Người nói: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”.

Hai là, xây đi đôi với chống.

- Trong xây dựng nền tảng đạo đức, tinh thần của xã hội mới, ngoài việc bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, nhất thiết phải chống những biểu hiện phi đạo đức, sai trái với những yêu cầu của đạo đức chung của xã hội, đó là những tàn dư của xã hội cũ, sản phẩm của những tác động tiêu cực từ điều kiện kinh tế, xã hội thời kỳ quá độ... Xây đi đôi với chống là muốn xây dựng phải chống, chống nhằm mục đích xây. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải chống chủ nghĩa cá nhân.

- Xây dựng đạo đức mới trước hết phải được tiến hành bằng giáo dục, từ gia đình đến nhà trường, trong tập thể và toàn xã hội. Những phẩm chất chung nhất phải được cụ thể hóa sát hợp với các tầng lớp, đối tượng.

Hồ Chí Minh đã cụ thể hóa các phẩm chất đạo đức cơ bản đối với từng giai cấp, tầng lớp, lứa tuổi và nhóm xã hội. Trong giáo dục, vấn đề quan trọng là phải khơi dậy ý thức đạo đức lành mạnh của mọi người, để mọi người nhận thức được và tự giác thực hiện.

- Trong đấu tranh chống lại cái tiêu cực, lạc hậu trước hết phải chống chủ nghĩa cá nhân, phải phát hiện sớm, phải chú ý phòng ngừa, ngăn chặn.

- Để xây và chống cần phát huy vai trò của dư luận xã hội, tạo ra phong trào quần chúng rộng rãi, biểu dương cái tốt, phê phán cái xấu. Người đã phát động cuộc thi đua “ba xây, ba chống”, viết sách “Người tốt, việc tốt” để tuyên truyền, giáo dục về đạo đức, lối sống.

Ba là, phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.

- Hồ Chí Minh khẳng định, đạo đức cách mạng phải qua đấu tranh, rèn luyện bền bỉ mới thành. Người viết: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”.

- Phải rèn luyện, tu dưỡng đạo đức suốt đời. Người dạy: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”.

- Tự rèn luyện có vai trò rất quan trọng. Người khẳng định, đã là người thì ai cũng có chỗ hay, chỗ dở, chỗ xấu, chỗ tốt, ai cũng có thiện, có ác ở trong mình. Vấn đề là dám nhìn thẳng vào con người mình, không tự lừa dối, huyễn hoặc; thấy rõ cái hay, cái tốt, cái thiện để phát huy và thấy rõ cái dở, cái xấu, cái ác để khắc phục. Tư tưởng đạo đức phải được thực hiện trong mọi hoạt động thực tiễn, trong đời tư cũng như trong sinh hoạt cộng đồng, trong mọi mối quan hệ của mình.

Xây dựng Đảng vì đạo đức trước hết mỗi tổ chức đảng và mọi cán bộ, đảng viên, từ trung ương đến cơ sở phải quán triệt và thực hiện tốt các nguyên tắc này.

2. Xây dựng Đảng về đạo đức, Đảng phải “là đạo đức, là văn minh”

- Xây dựng Đảng về đạo đức là tư tưởng nhất quán của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngay từ khi thành lập Đảng, có giá trị hiện thực trong suốt quá trình đấu tranh cách mạng của Đảng. Trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, Người đã nêu 23 điểm về “tư cách” người cách mạng để giáo dục những chiến sĩ cách mạng trẻ tuổi tìm hiểu về chủ nghĩa Mác - Lênin. Tổng kết 30 năm lịch sử Đảng, bên cạnh việc khẳng định “30 năm lịch sử Đảng là một kho lịch sử bằng vàng”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã yêu cầu Đảng phải thực sự trở thành “là đạo đức, là văn minh”.

- Xây dựng Đảng là đạo đức trước hết phải kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, của cách mạng, xuất phát từ mục đích cao quý của Đảng để hy sinh, phấn đấu. Đảng ta không có lợi ích nào khác ngoài lợi ích của giai cấp, của dân tộc, của nhân dân. Đảng phấn đấu không ngừng vì độc lập, tự do của Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân. Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”. Đạo đức cao nhất của Đảng là sự hy sinh phấn đấu vì mục tiêu cao cả đó.

- Xây dựng Đảng về đạo đức phải tuân theo những nguyên tắc xây dựng và thực hành đạo đức, xây đi đôi với chống, nêu gương về đạo đức và phải tu dưỡng đạo đức suốt đời nhằm thực hiện lời dạy của Người phải “nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”.

- Đứng trước bối cảnh và yêu cầu của thực tiễn cách mạng, nhất là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên hiện nay, nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức càng trở nên quan trọng, trở thành một trong những vấn đề cấp bách của công tác xây dựng Đảng. Đại hội XII của Đảng yêu cầu: “phải đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI” ; đồng thời “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

3. Nội dung xây dựng Đảng “là đạo đức là văn minh”

Một là, “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt”.

- Đảng phải lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng. Trung thành với những nguyên lý lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời phải biết vận dụng đúng đắn, sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của mình trong mỗi giai đoạn cách mạng. Phải thường xuyên tổng kết thực tiễn, rút ra những bài học kinh nghiệm cho mình và bổ sung, làm phong phú thêm kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Để giữ vững nền tảng tư tưởng, Đảng phải đấu tranh chống những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, xuyên tạc, xét lại chủ nghĩa Mác - Lênin, bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Tăng cường việc nghiên cứu, quán triệt, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, để xây dựng Đảng trong sạch trên cơ sở “có lý, có tình”, tình đồng chí, thương yêu lẫn nhau, làm hạt nhân cho sự đoàn kết thống nhất toàn dân tộc.

Hai là, phải thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động. Đảng phải thực hiện tốt các nguyên tắc cơ bản tổ chức và sinh hoạt đảng.

Ba là, quan tâm xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đức, có tài để Đảng xứng đáng “là đạo đức, là văn minh”.

- Yêu cầu về phẩm chất, tư cách của đội ngũ cán bộ, đảng viên gồm: Suốt đời phấn đấu hy sinh cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Tuyệt đối trung thành với Đảng, với sự nghiệp cách mạng. Đặt quyền lợi của Đảng, của Tổ quốc lên trên hết và lên trước hết. Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng. Có đời tư trong sáng; là tấm gương sáng trong cuộc sống để nhân dân tin và noi theo.

- Yêu cầu về năng lực của cán bộ, đảng viên gồm: Có năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể nhân dân. Có mối liên hệ mật thiết với nhân dân. Luôn luôn học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt.

Bốn là, tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng và dân.

- Đảng ta gắn bó với dân vì “Đảng là con nôi của nhân dân”; mục đích của Đảng là “Đoàn kết toàn dân, phụng sự Tổ quốc”.

- Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân. Mỗi đảng viên phải bằng hành động thực tế của mình để có niềm tin yêu của nhân dân, chứ không phải “dán lên trán hai chữ cộng sản” là được dân tin, dân yêu, dân kính, dân phục.

- Đảng phải nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với dân; phải “không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”. Đảng phải thường xuyên lắng nghe ý kiến của nhân dân, hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; tổ chức và vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng.

Năm là, Đảng phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn.

- Thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn bản thân Đảng là yêu cầu của sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Trong điều kiện cách mạng chuyển sang giai đoạn mới càng cần quan tâm đến công tác xây dựng Đảng; “việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng”.

- Đảng tự đổi mới, tự chỉnh đốn trên những nội dung sau đây:

+ Tăng cường công tác xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức, phương thức lãnh đạo, đạo đức, lối sống...

+ Luôn luôn chú ý đề phòng và khắc phục những biểu hiện tiêu cực, thoái hóa, biến chất; giữ gìn Đảng thật trong sạch, vững mạnh. Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng”.

+ Giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên để đội ngũ này luôn luôn toàn tâm, toàn ý phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân.

+ Đảng phải vươn lên đáp ứng kịp yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ mới. Để làm được việc đó, Đảng phải phát huy dân chủ trong nội bộ, phát huy và tập hợp được trí tuệ của toàn Đảng, phấn đấu thực sự trở thành “đạo đức, văn minh”.

III- NHIỆM VỤ CHỦ YẾU XÂY DỰNG ĐẢNG VỀ ĐẠO ĐỨC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Đại hội XII của Đảng đã xác định nhiệm vụ xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; đồng thời chỉ ra những nhiệm vụ chủ yếu để xây dựng Đảng về đạo đức như sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; coi đó là công việc thường xuyên của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương, đơn vị gắn với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ

- Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là sản phẩm của sự kết hợp giữa tư tưởng truyền thống quý báu của dân tộc với tinh hoa văn hóa của nhân loại, đặc biệt là với chủ nghĩa Mác - Lênin, hệ tư tưởng tiên tiến nhất của thời đại. Tư tưởng Hồ Chí Minh ra đời trong quá trình hoạt động cách mạng lâu dài vô cùng phong phú, những tổng kết kinh nghiệm sâu sắc, sự vận dụng đúng đắn và sáng tạo vào thực tiễn cách mạng Việt Nam của Hồ Chí Minh, trở thành nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam và cách mạng Việt Nam. Tư tưởng đạo đức và hành vi đạo đức Hồ Chí Minh là tấm gương đạo đức trong sáng, mẫu mực, hoàn thiện nhất của một người Việt Nam. Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chính là thực hiện các chuẩn mực đạo đức truyền thống quý báu của dân tộc, đạo đức cộng sản và những chuẩn mực đạo đức nhân đạo, nhân văn tiên tiến nhất của thời đại.

- Phong cách Hồ Chí Minh là những đặc trưng nổi bật, độc đáo trong toàn bộ đời sống của Chủ tịch Hồ Chí Minh (thống nhất giữa tư tưởng và hành vi đạo đức). Đó là phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, luôn gắn chặt lý luận với thực tiễn; phong cách làm việc dân chủ, khoa học, kỷ lưỡng, cụ thể, tới nơi, tới chốn; phong cách ứng xử văn hóa, tinh tế, đầy tính nhân văn, thấm đậm tinh thần yêu dân, trọng dân, vì dân; phong cách nói đi đôi với làm, đi vào lòng người; nói và viết ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm; phong cách sống thanh cao, trong sạch, giản dị; phong cách quần chúng, dân chủ, tự mình nêu gương,... Những nội dung chủ yếu của phong cách Hồ Chí Minh là mẫu mực về lối sống của một người Việt Nam, một người cách mạng chân chính và của một nhà văn hóa lớn. Chúng không cao xa mà rất gần gũi, cụ thể trong đời sống hằng ngày của mọi người, nhất là với cán bộ lãnh đạo của Đảng và Nhà nước để học tập và làm theo.

- Vấn đề học tập và làm theo Bác đã được tiến hành lâu dài trong lịch sử Đảng ta. Trong suốt quá trình đấu tranh cách mạng, Đảng ta đã vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Từ Đại hội II của Đảng (tháng 2- 1951), Đảng ta đã kêu gọi toàn Đảng học tập đạo đức, tác phong của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đại hội VII (tháng 6-1991) xác định tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng của Đảng. Đại hội IX (tháng 4-2001) xác định 9 nội dung chủ yếu của tư tưởng Hồ Chí Minh. Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 27-3-2003 của Ban Bí thư khóa IX đã chủ trương tổ chức học tập trong toàn Đảng và hệ thống chính trị về những nội dung

chủ yếu của tư tưởng Hồ Chí Minh. Thực hiện Nghị quyết Đại hội X (tháng 4-2006), Bộ Chính trị khóa X đã ban hành Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 6-11-2006 tổ chức Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn Đảng và toàn dân. Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị khóa XI yêu cầu “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, trong đó đề cập đến học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách của Bác... Thực tế lịch sử đã chứng minh sự cần thiết và vai trò quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong công tác xây dựng Đảng.

- Ngày 15-5-2016, thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Chỉ thị xác định đây là một nội dung quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu. Mục tiêu đặt ra là làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người “thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, xây dựng văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đề ra trong Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị là biện pháp quan trọng hàng đầu để xây dựng Đảng về đạo đức hiện nay.

2. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm”, “nói không đi đôi với làm”

- Quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm”, “nói không đi đôi với làm”, những biểu hiện tiêu cực của suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng từ một nguy cơ đã trở thành một trong những vấn đề cấp bách trong Đảng và xã hội ta. Đại hội XII đã nêu rõ: "... những biểu hiện “tự diễn biến”, "tự chuyển hóa" có xu hướng diễn biến phức tạp trong Đảng, trong hệ thống chính trị và trong xã hội"; “Tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, phức tạp, xảy ra trên nhiều lĩnh vực, ở nhiều cấp, nhiều ngành, làm cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội, gây bức xúc trong dư luận, là thách thức nghiêm trọng đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý của Nhà nước, đe dọa sự tồn vong của chế

độ”. Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) tiếp tục chỉ rõ: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước”. Hội nghị cũng chỉ rõ 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Việc đấu tranh phòng, chống các biểu hiện nêu trên đã và đang trở thành nội dung quan trọng, cấp bách trong xây dựng Đảng về đạo đức.

- Để thực hiện nhiệm vụ nêu trên, Đại hội XII yêu cầu trước hết phải “Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên. Đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch”. Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) tiếp tục đề ra 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp là: về công tác chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình; về cơ chế, chính sách; về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; về phát huy vai trò của nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Trong nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Đại hội yêu cầu: “Xác định đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng đồng thời là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, lâu dài; là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và của toàn bộ hệ thống chính trị. Kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí với yêu cầu chủ động phòng ngừa, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí, bao che, dung túng, tiếp tay cho các hành vi tham nhũng, lãng phí, can thiệp, ngăn cản việc chống tham nhũng, lãng phí”.

3. Xây dựng và thực hiện tốt các quy định để phát huy vai trò gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị

- Nêu gương là một phương pháp cơ bản trong giáo dục đạo đức, lối sống. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Để khuyên người ta làm, thì phải làm gương trước”. Trong thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Quy định số 101-QĐ/TW về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

- Quy định số 101-QĐ/TW yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam phải tích cực học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh. Cán

bộ có chức vụ càng cao càng phải gương mẫu. Nội dung nêu gương gồm 7 lĩnh vực: về tư tưởng chính trị; về đạo đức, lối sống, tác phong; về tự phê bình và phê bình; về quan hệ với nhân dân; về trách nhiệm trong công tác; về ý thức tổ chức kỷ luật và về đoàn kết nội bộ. Thực hiện nghiêm túc yêu cầu, nội dung nêu gương trong Quy định số 101-QĐ/TW là giải pháp quan trọng để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về đạo đức hiện nay.

Kế hoạch số 02-KH/TW ngày 25-7-2016 của Ban Bí thư khóa XII về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị cũng yêu cầu thực hiện nghiêm Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư khóa XI.

4. Thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát của tổ chức đảng, giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của nhân dân về phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên

- Bên cạnh những quy định chung về kiểm tra, giám sát của Đảng và thực hiện vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của nhân dân về phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, trong nhiệm kỳ khóa XI, để thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, Ban Bí thư đã ban hành Quy định số 55- QĐ/TW ngày 10-1-2012 về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên, thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư yêu cầu tiếp tục thực hiện Quy định số 55-QĐ/TW của Ban Bí thư khóa XI.

Mục đích kiểm tra gồm: Phát huy ưu điểm, phát hiện gương cán bộ, đảng viên tiêu biểu, điển hình tiên tiến trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để nhân rộng, biểu dương, khen thưởng kịp thời. Kịp thời nắm bắt và giúp cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức. Giáo dục và ngăn ngừa vi phạm đạo đức của cán bộ, đảng viên; xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm đạo đức theo quy định.

Nội dung kiểm tra gồm 9 lĩnh vực:

- Việc nghiên cứu, quán triệt các nội dung cơ bản của tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của bản thân cán bộ, đảng viên.

- Về tinh thần yêu nước, kiên định thực hiện lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về chống suy thoái, dao động về tư tưởng chính trị, phai nhạt lý tưởng; nói và làm trái với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Về ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân bằng những việc làm thiết thực, cụ thể; việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo chính đáng của nhân dân; chống biểu hiện

về sự vô cảm, quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch, những nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân.

- Về tình thương yêu, đoàn kết, hợp tác với đồng chí, đồng đội, đồng nghiệp, đoàn kết, hợp tác quốc tế; chống chia rẽ, bè phái, cục bộ địa phương, chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi.

- Về thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; về đức tính khiêm tốn, trung thực, dũng cảm.

- Về chống phô trương hình thức; chống tham nhũng, lãng phí, dối trá, hối lộ, bê tha, trụy lạc, nói không đi đôi với làm, chạy theo danh vọng, địa vị, lợi ích cá nhân thuần túy, lạm dụng quyền lực.

- Về trách nhiệm tự giác đi đầu, gương mẫu của cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Về thực hiện các chuẩn mực đạo đức và đạo đức nghề nghiệp do cơ quan, đơn vị, tổ chức ban hành theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Việc động viên cha, mẹ, vợ, chồng và giáo dục con giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không vi phạm pháp luật và lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi.

Hình thức kiểm tra gồm: kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất và kiểm tra định kỳ. Căn cứ kết quả kiểm tra, tổ chức đảng có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng cán bộ, đảng viên tiêu biểu thực hiện tốt việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức; phổ biến, nhân rộng những gương điển hình trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để cán bộ, đảng viên, quần chúng học tập và làm theo. Chấn chỉnh, nhắc nhở, uốn nắn cán bộ, đảng viên có nhận thức lệch lạc, có khuyết điểm hoặc biểu hiện vi phạm. Xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với cán bộ, đảng viên có khuyết điểm hoặc vi phạm (nếu có)...

- Trong nhiệm kỳ khóa XI, Bộ Chính trị cũng ban hành Quyết định số 217-QĐ/TW về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. Thực hiện các quy định, quy chế nêu trên là giải pháp để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về đạo đức hiện nay.

Đất nước ta đang đứng trước thời cơ lớn và thách thức lớn của sự phát triển. Để lãnh đạo đất nước trong điều kiện mới, Đảng phải tiếp tục tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, nắm bắt thời cơ, chấp nhận và vượt qua thách thức, nguy cơ, nâng cao tầm trí tuệ. Mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi tổ chức đảng, cấp ủy đảng phải quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng, chung tay xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh”.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

- 1.** Phân tích những nội dung cơ bản về đạo đức và vai trò của đạo đức trong đời sống xã hội?
- 2.** Trình bày nội dung xây dựng Đảng về đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh?
- 3.** Nêu những nhiệm vụ chủ yếu xây dựng Đảng về đạo đức trong giai đoạn hiện nay?